

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG/CHỦ ĐỀ
KHỐI CHỖI
CHỖI GHÉP 2 ĐỘ TUỔI
NĂM HỌC: 2026-2027
CHỦ ĐỀ “TRƯỜNG MẦM MON”

Thời gian thực hiện 3 tuần: Từ ngày 07/09/2026 đến ngày 25/09/2026
(Lồng ghép Ngày hội đến trường của bé)

Gồm có (36MT)

MỤC TIÊU GIÁO DỤC	NỘI DUNG	DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG	Ghi chú
I/LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT			
MT 1: + 3 Tuổi - Thực hiện đủ các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn + 4 Tuổi Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Tay: - Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). - Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). -Lưng, bụng, lườn: +Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. +Quay sang trái, sang phải. +Nghiêng người sang trái, sang phải. -Chân: +Nhún chân. +Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. +Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	- HĐ học thể dục. - Thể dục sáng - Các trò chơi vận động - Các bài tập phát triển chung. - Lồng ghép trong các HĐ phù hợp.	
MT 2: + 3 Tuổi Giữ được thăng bằng cơ thể, kiểm soát được vận động khi thực hiện vận động: - Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m). - Đi kiễng gót liên tục 3m + 4 Tuổi Giữ được thăng bằng cơ thể	+Đi bằng gót chân, đi khụy gối, đi lùi(3m) +Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn(3m) +Đi trên ghế thể dục, đầu đội túi cát	Hoạt động học: Thể dục + VĐCB: Đi bằng gót chân, đi khụy gối, đi lùi (3m) TCVĐ: “Cắp cua” + VĐCB: Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn 3m TCVĐ: Tung cao hơn nữa	

khi thực hiện vận động - Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn. - Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3 m.		+ VĐCB: Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát. TCVD: Ai nhanh hơn - Lồng ghép trong các HĐ phù hợp.	
MT 6: + 3 Tuổi Thực hiện được các vận động: - Cuộn - xoay tròn cổ tay. - Gập, mở, các ngón tay + 4 Tuổi Thực hiện được các vận động: Cuộn - xoay tròn cổ tay Gập, mở các ngón tay,	- Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vẽ, véo, vuốt, miết -ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi ...	- Hoạt động trong giờ thể dục sáng, HĐNT. - Lồng ghép trong các HĐ phù hợp. Mọi lúc mọi nơi	
MT 7: + 3 Tuổi Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: - Vẽ được hình tròn theo mẫu. - Cắt thẳng được một đoạn 10 cm. - Xếp chồng 8 - 10 khối không đồ. - Tự cài, cởi cúc + 4 Tuổi: Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động:	Vẽ hình người, nhà, cây. Cắt thành thạo theo đường thẳng, xây dựng, lắp ráp 10 đến 12 khối. Biết tết sợi đôi. Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.	- Mọi lúc mọi nơi - Tô màu cô giáo và các bạn. - Vẽ đồ chơi trong lớp. - Lồng ghép trong các HĐ phù hợp.	
MT 11: + 3 Tuổi: Có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: uống nước đã đun sôi + 4 Tuổi: Thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng.	Tập đánh răng, lau mặt. Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng Đi vệ sinh đúng nơi quy định Tập xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi	- Hoạt động sinh hoạt, vệ sinh hàng ngày trước và sau khi ăn. - Hoạt động trong giờ ăn tự xúc cơm gọn gàng, không rơi vãi. - Lồng ghép trong các HĐ phù hợp. - Mọi lúc mọi nơi.	

Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn. Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn..			
MT 12: + 3 Tuổi - Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: - Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu. + 4 Tuổi: Biết lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người	Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người	- Trò chuyện với trẻ, với phụ huynh lúc đón trả trẻ. - Lồng ghép giáo dục trong các hoạt động phù hợp. - Mọi lúc mọi nơi.	
MT 14: + 3 Tuổi - Biết tránh nơi nguy hiểm (hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi ...) khi được nhắc nhở. + 4 Tuổi: Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh. đi dép giày khi đi học. Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.... Đi vệ sinh đúng nơi quy định. Bỏ rác đúng nơi qui định	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể , vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người - Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết - Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản	- Hoạt động tuyên truyền với phụ huynh mọi lúc mọi nơi. - Trò chuyện với trẻ trong các hoạt động sinh hoạt hằng ngày. - Lồng ghép giáo dục trong các hoạt động phù hợp. - Mọi lúc mọi nơi.	
II/LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC			
MT 22: + 3 Tuổi - Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác	Nơi thu thập thông tin về các đối tượng: tranh ảnh, internet...	- Qua hoạt động xem tranh ảnh ở góc chủ đề, các góc chơi trong và ngoài lớp.	

nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng + 4 Tuổi: Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.		- HĐ Góc thư viện của bé. - Lòng ghép giáo dục trong các hoạt động phù hợp.	
MT 25: + 3 Tuổi - Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng + 4 Tuổi: Sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. Ví dụ: “Làm cho vấn đề hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn”.	Cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản.	- HĐVC: Chơi ở các góc. - Lòng ghép giáo dục trong các hoạt động phù hợp Mọi lúc mọi nơi	
MT 28: + 3 Tuổi - Quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng + 4 Tuổi: Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...	Làm quen và chơi với các con số	- Hoạt động vui chơi: Góc học tập - Lòng ghép giáo dục trong các hoạt động phù hợp.	
MT 29: + 3 Tuổi - Biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5 + 4 Tuổi: Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.	Nhận biết chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5	Hoạt động học: LQVT: + <i>Nhận biết số lượng 1,2.</i> - HĐ góc: Góc học tập - Lòng ghép giáo dục trong các hoạt động phù hợp.	
MT 31: + 3 Tuổi - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.	Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe,...).	- Hoạt động vui chơi: Góc học tập - Lòng ghép giáo dục trong các hoạt động phù hợp.	

+ 4 Tuổi: Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.			
MT 39: + 3 Tuổi - Nói được tên trường/lớp, cô giáo, bạn , đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện - Nói được một số đồ dùng trong gia đình + 4 Tuổi: Nói tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện. Nói tên, một số công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện. Nói tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện	Tên, địa chỉ của trường lớp. Tên và công việc của cô giáo và các cô bác ở trường. Họ tên và một vài đặc điểm của các bạn; các hoạt động của trẻ ở trường.	HOẠT ĐỘNG HỌC: KPXH: + Trò chuyện về ngày hội đến trường của bé. - HDNT: Trò chuyện về tên, một số công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường. - Lồng ghép giáo dục trong các hoạt động phù hợp.	
III/LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ			
MT 44: + 3 Tuổi - Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại. + 4 Tuổi: Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	Kể cho trẻ nghe một số truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi	- HD: Chơi, hoạt động theo ý thích. - Lồng ghép trong các HD phù hợp.	
MT 46: + 3 Tuổi - Nói rõ các tiếng + 4 Tuổi: Nói rõ để người nghe có thể hiểu được. Tăng cường tiếng việt cho trẻ.	Phát âm các tiếng có chứa các âm khó. Đọc, hiểu một số từ mới theo chủ đề.	- Tăng cường tiếng việt mọi lúc mọi nơi. - Lồng ghép vào các hoạt động phù hợp.	
MT 50: +3 Tuổi +4 Tuổi Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	Hoạt động học: + Thơ “<i>Bạn mới</i>” + Thơ “<i>Nghe lời cô giáo</i>” HDVC: Góc âm nhạc: Nghe đĩa về chủ điểm HDNT: Đọc đồng dao. - Lồng ghép trong các	

		HD phù hợp.	
MT 51: + 3 Tuổi - Kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn + 4 Tuổi: Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	Kể lại truyện đã được nghe.	- Lồng ghép trong các HD phù hợp.	
MT 52: + 3 Tuổi - Bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện + 4 Tuổi: Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.	Đóng kịch.	Hoạt động học: LQVH: + <i>Truyện: Người bạn tốt</i> . - Đóng kịch câu chuyện đã được học. - Lồng ghép trong các HD phù hợp.	
MT 53: + 3 tuổi: Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở... + 4 tuổi: Sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.	Cung cấp các từ như mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.	- Mọi lúc mọi nơi. - Lồng ghép trong các HD phù hợp.	
MT 57: + 3 Tuổi - Thích vẽ, ‘viết’ nguệch ngoạc. + 4 tuổi: Cầm sách đúng chiều và giờ từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”).	Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: - Tập tô, tập đồ các nét chữ. +Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. +Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu. - Nhận dạng một số chữ cái	- HDG - Chơi với chữ cái: o, ô, ơ theo khả năng. - Tập tô chữ rỗng theo khả năng. - Lồng ghép trong các HD phù hợp. - Mọi lúc mọi nơi.	
IV/LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI			
MT 61: + 3 Tuổi: Nói được điều bé thích, không thích + 4 Tuổi: Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.	Sở thích, khả năng của bản thân.	-Trò chuyện với trẻ mọi lúc mọi nơi. - Lồng ghép trong các HD phù hợp.	

MT 64: + 3 Tuổi - Nhận biết cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh. + 4 Tuổi: Nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh.	Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh	- Hoạt động trò chuyện với trẻ mọi lúc mọi nơi - Quan sát trẻ hằng ngày. - Lồng ghép trong các HĐ phù hợp.	
MT 69: + 3 Tuổi - Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ. + 4 Tuổi: Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.	Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường	Hoạt động học: PTTC TCKNXH + Dạy trẻ biết cất đồ dùng, đồ chơi của lớp đúng nơi quy định. - Hoạt động đón trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định. - Thực hiện một số nội quy của trường lớp đã đề ra. - Trong giờ ngủ trưa tại lớp. - Tuyên truyền với phụ huynh. - Lồng ghép trong các HĐ phù hợp.	
MT 71: + 3 Tuổi - Chú ý nghe khi cô, bạn nói + 4 Tuổi: Chú ý nghe khi cô, bạn nói.	Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.	- Sinh hoạt hàng ngày ở lớp. Trò chuyện đàm thoại với cô với bạn. - Lồng ghép trong các HĐ phù hợp.	
MT 72: + 3 Tuổi - Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ. + 4 Tuổi: Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	Chờ đến lượt, hợp tác.	- Hoạt động trong sinh hoạt hằng ngày. - Trong các giờ học, giờ chơi thực hiện theo quy định. - Lồng ghép trong các HĐ phù hợp.	
<i>V/LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ</i>			
MT 76: + 3 Tuổi	Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh	- Mọi lúc mọi nơi - HĐ nghe hát, nghe	

- Vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng + 4 Tuổi: Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	nhạc. - HĐ xem tranh ảnh ở mọi lúc mọi nơi. - HĐNT: Đạo chơi, quan sát - Lồng ghép trong các HĐ phù hợp.	
MT 77: + 3 Tuổi - Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện + 4 Tuổi: Chú ý nghe, tỏ ra thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca).	- Mọi lúc mọi nơi Nghe hát ở hoạt động học, nghe nhạc ở góc nghệ thuật. - Lồng ghép trong các HĐ phù hợp.	
MT 79: + 3 Tuổi - Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. + 4 Tuổi: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	Hoạt động học: Âm nhạc + <i>Bài hát: Trường chúng cháu là trường Mầm non</i> + <i>Bài hát: Múa vui.</i> + <i>Bài hát: Cháu vẽ ông mặt trời</i> - Trong góc nghệ thuật. - Lồng ghép trong các HĐ phù hợp.	
MT 80: + 3 Tuổi - Vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản	HOẠT ĐỘNG HỌC: Âm nhạc: + <i>Bài hát: Trường chúng cháu là trường</i>	

theo phách, nhịp, vận động minh họa). + 4 Tuổi: Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, phách, tiết tấu chậm, nhanh.	<i>Mầm non</i> + <i>Bài hát: Múa vui.</i> + <i>Bài hát: Cháu vẽ ông mặt trời</i> - HĐVC: Góc nghệ thuật - Lồng ghép trong các HĐ phù hợp.	
MT 81: + 3 Tuổi - Biết chọn và tô màu trùng khín, không lem ra ngoài + 4 Tuổi: Tô màu đều, không lem ra ngoài	Kỹ năng tô màu	HĐH: tạo hình + Tô màu trường mầm non + Tô màu cô giáo và các bạn. + Vẽ, tô màu vườn hoa trường bé. - Mọi lúc mọi nơi - Vẽ đồ chơi trong lớp - Góc nghệ thuật - Lồng ghép trong các HĐ phù hợp.	
MT 83: + 3 Tuổi - Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản. + 4 Tuổi: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	Cách sử dụng kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, đường nét và bố cục.	HĐH: tạo hình + Vẽ, tô màu vườn hoa trường bé. - Mọi lúc mọi nơi HĐVC: Góc nghệ thuật - Lồng ghép trong các HĐ phù hợp.	
MT 84: + 3 Tuổi - Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản. + 4 Tuổi: Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	Sử dụng các kĩ năng cắt, xé , dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, bố cục	Lồng ghép vào hoạt động phù hợp. - Góc nghệ thuật - Lồng ghép trong các HĐ phù hợp.	
MT 87: + 3 Tuổi - Nhận xét các sản phẩm tạo hình + 4 Tuổi: Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc,	Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét.	- HĐ Tạo hình: Nhận xét sản phẩm trong các giờ tạo hình. - Lồng ghép trong các HĐ phù hợp	

đường nét, hình dáng.			
MT 88: + 3 Tuổi - Vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc. + 4 Tuổi: Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc	Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.	- Hoạt động học âm nhạc: Vận động sáng tạo. - Góc nghệ thuật - Lồng ghép trong các HĐ phù hợp	
MT 89: + 3 Tuổi - Tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích + 4 Tuổi: Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.	- Hoạt động học. - HĐG. - Lồng ghép trong các HĐ phù hợp.	
MT 90: + 3 Tuổi - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình + 4 Tuổi: Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	Nói lên ý tưởng tạo hình của mình, đặt tên cho sản phẩm.	- Trong các giờ Tạo hình. - HĐVC: Góc tạo hình	

MÔI TRƯỜNG HOẠT ĐỘNG

1. Môi trường vật chất

a) Môi trường cho trẻ hoạt động trong phòng nhóm/lớp

- Trang trí phòng lớp đảm bảo thẩm mỹ, thân thiện và phù hợp với chủ đề **Trường Mầm Non**

- Có các đồ dùng đồ chơi về chủ đề **Trường Mầm Non** phong phú, đa dạng hấp dẫn trẻ.

- Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lí, đảm bảo an toàn và đáp ứng mục đích giáo dục.

- Các khu vực hoạt động bố trí phù hợp, linh hoạt, mang tính mở tạo điều kiện dễ dàng cho trẻ tự lựa chọn và sử dụng đồ vật, đồ chơi, tham gia hoạt động và thuận lợi cho sự quan sát của giáo viên.

b) Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài trời

- Sân chơi, thiết bị đồ chơi ngoài trời được trang bị phù hợp với độ tuổi và sắp xếp ở khu vực gần phòng nhóm/lớp.

- Có vườn cây, bồn hoa, cây cảnh.

2. Môi trường xã hội:

- Tạo môi trường chăm sóc, giáo dục an toàn về mặt tâm lí, tạo thuận lợi giáo dục các kĩ năng xã hội cho trẻ.

- Giáo viên luôn vui vẻ, giao tiếp thân thiện, gần gũi, quan tâm tới trẻ.

- Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của giáo viên đối với trẻ và những người khác luôn mẫu mực để trẻ noi theo.

**Lập kế hoạch
Tổ trưởng, tổ phó**



Trịnh Thị Huệ - Lê Thị Huyền

Đắk Wil, Ngày 03 tháng 09 năm 2026

Phó Hiệu trưởng
Duyệt



Nguyễn Thị Hồng